

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa khu vực Si Ma Cai
- Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm nội thất và thiết bị văn phòng cho Bệnh viện Đa khoa khu vực Si Ma Cai
- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm Phần mềm truyền thông toàn bệnh viện và hệ thống âm thanh thông báo cho Bệnh viện Đa khoa khu vực Si Ma Cai
- Giá gói thầu: 574.090.000VND
- Nguồn vốn: Nguồn NSNN.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi (lựa chọn nhà thầu qua mạng)
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn – 01 túi hồ sơ
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III năm 2025
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày
- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng

2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung

- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau
- Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam;
- Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao, đưa hàng hóa vào sử dụng.
- Nhà thầu đề xuất phạm vi cung cấp, ngày giao hàng phù hợp với tiến độ thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
- Được phép lưu hành trên thị trường theo quy định pháp luật hiện hành.

b) Yêu cầu về kỹ thuật

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn <i>(Nhà thầu có thể chào tương đương hoặc tốt hơn)</i>
1.	Phần mềm truyền thông bệnh viện	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
2.	Màn hình LCD	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
3.	Màn hình LCD	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
4.	Màn hình LCD	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
5.	Giá treo tivi 75inch - 65 inch	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
6.	Thiết bị thu phát	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
7.	Đồng hồ hẹn giờ tắt bật tự động	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
8.	Dây điện + Ổ cắm + Phích cắm	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
9.	Bộ điều khiển trung tâm phân chia 6 Zone	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
10.	Bàn gọi 6 Zone	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
11.	Âm ly công suất	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
12.	Loa âm trần	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
13.	Loa nén	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
14.	Cáp tín hiệu âm thanh	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
15.	Ống ghen luồn dây	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
16.	Tủ thiết bị	Như mục 3, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT

3. Các yêu cầu khác

- Nộp và thực hiện theo yêu cầu khi chủ đầu tư hoặc chủ đầu tư yêu cầu các bản cam kết sau:

- + *Tất cả các hàng hóa và dịch vụ liên quan có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp;*
- + *Hàng hóa cung cấp phải mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. Thời gian*

bảo hành tối thiểu 12 tháng, kể từ khi nghiệm thu bàn giao, đưa hàng hóa vào sử dụng;

+ Lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và bảo trì, sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật của đơn vị;

+ Cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O), Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các thiết bị nhập khẩu; Tài liệu chứng nhận chất lượng sản phẩm hoặc tương đương đối với các thiết bị sản xuất trong nước khi giao hàng;

+ Cung cấp phụ tùng thay thế và vật liệu tiêu hao ít nhất trong vòng 10 năm sau thời hạn bảo hành; Mọi chi phí cung cấp phụ tùng thay thế và vật liệu tiêu hao khi hết thời hạn bảo hành sẽ do đơn vị sử dụng thiết bị chi trả theo giá trị hiện hành tại thời điểm thay thế;

+ Có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT;

- Nhà thầu chuẩn bị 1 bộ E-HSDT bản gốc để Chủ đầu tư lưu trữ khi được mời đối chiếu tài liệu.